PHÒNG GD& ĐT PHONG ĐIỀN     **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS PHONG HẢI                     Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

                                                        Phong Hải, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO TỔNG KẾT CÁ NHÂN**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

Họ và tên:         **LÊ VĂN TIẾN**

Chức vụ, Giáo viên,

           Công tác được giao: Giảng dạy: LS&ĐL 6,7,8. Địa 9; Nội dung GDĐP 8.

                      Bồi dưỡng HSG Địa 8,9. Chủ nhiệm lớp 8/2.

Tổ chuyên môn: Ngữ - Sử-Địa - GDĐP.

Danh hiệu thi đua đăng ký đầu năm: Chiến sỹ thi đua cơ sở.

**I. Đánh giá đặc điểm tình hình năm học:**

**1. Thuận lợi:**

-Được sự quan tâm, chỉ đao của BGH nhà trường, của tổ chuyên môn.

-Phân công giảng dạy đúng bộ môn.

-Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đầy đủ, đảm bảo yêu cầu dạy và học.

**2. Khó khăn:**

- Ý thức học tập một số em chưa cao, việc tự học ở nhà con hạn chế, nên ảnh hưởng lớn đến chất lượng dạy học của giáo viên.

           - Lớp được phân làm chủ nhiệm có nhiều em hoang nghịch, có học sinh cá biệt nên bản thân rất vất vả trong công tác chủ nhiệm.

           - Một số phụ huynh thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

**II. Đánh giá thực trạng công tác đã qua:**

**A. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua:**

**1. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”:**

-Thực hiện tốt cuộc vân động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

**2. Cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”:**

-Thực hiện tốt cuộc vân động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”, luôn tự học hỏi anh chị em đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**3. Phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”:**

- Thực hiện tốt các cuộc vận động “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua trong nhà trường.

**B. Hiệu quả thực hiện kế hoạch chuyên môn:**

**1. Công tác quản lý**: Lớp: 8/2

           Đầu năm 30, duy trì đến cuối năm 28 (nữ: 15 em)

**2. Thực hiện đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục:**

-Luôn đổi mới trong phương pháp dạy học, lấy học trò làm trung tâm, thầy chỉ đạo, trò chủ động, sử dụng sinh hoạt tổ nhóm phù hợp.

-Thường xuyên UD CNTT trong giảng dạy.

**3. Tham gia tập huấn các chuyên đề:**

- Tập huấn các chuyên đề:

+ Tập huấn chuyên môm tại sở giáo dục.            + Tập huấn HĐTN-HN.

+ Nội dung giáo dục Địa lí địa phương 8.            + Thay sách giáo khoa 9.

- Triển khai chuyên đề cá nhân:

           + Báo cáo SKKN

           + Báo cáo chuyên đề hẹp

+ Báo cáo giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy trong hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

**4. Dự giờ thăm lớp, thao giảng, thi giảng:**

- Đảm bảo đầy đủ các tiết thao giảng, dư giờ theo kế hoạch của tổ  đề ra.

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt giải ba

**5. Kiểm tra theo kế hoạch tổ chuyên môn:**

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách.

- Cập nhật dữ liệu, báo giảng, các báo cáo lên trang Web của sở của trường kịp thời để nhà trường và tổ kiểm tra bảo đảm đúng theo kế hoạch.

**6. Đánh giá ứng dụng CNTT vào giảng dạy:**

- Ứng dụng thường xuyên và hiệu quả CNTT trong công tác và giảng dạy.

**7. Tổng hợp chất lượng bộ môn:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Sĩ số** | **GIỎI** | | **KHÁ** | | **TRUNG BÌNH** | | **YẾU** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 8/1 | 31 | 9 | 29 | 17 | 54.8 | 5 | 16.1 | / | / |
| 8/2 | 28 | 15 | 53.6 | 11 | 39.3 | 2 | 7.1 | / | / |
| **TỔNG** | **59** | **24** | **40.7** | **28** | **68.8** | **7** | **10.17** | / | / |
| 9/1 | 27 | 12 | 44.4 | 11 | 40.7 | 4 | 14.8 | / | / |
| 9/2 | 44 | 8 | 33.3 | 13 | 54.2 | 3 | 12.5 | / | / |
| **TỔNG** | 71 | 20 | 28.2 | 24 | 85.2 | 7 | 8.2 | / | / |

- Chất lượng bộ môn vượt kế hoạch đặt ra.

- Có một học sinh giỏi đạt giải khuyến khích cấp huyện môn Lịch Sử & Địa lí 8.

**8. Tổng hợp chất lượng toàn diện (Lớp 7/2 -32 em)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TS HS  LỚP 8/2 | KẾT QUẢ HỌC TẬP | | | | | | | | KẾT QUẢ RÈN LUYỆN | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | Đạt | | CĐ | | Tốt | | Khá | | Đạt | | CĐ | |
| 28 | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 5 | 17.9 | 17 | 60.7 | 6 | 21.4 | / | / | 24 | 85.7 | 3 | 10.7 | 1 | 3.6 | / | / |

\*Chất lượng mũi nhọn của lớp 8/2:

- Lớp có hai học sinh đạt giải khuyến khích cuộc thi KHKT cấp huyện;

- Có một học sinh đạt giải khuyến khích môn Lịch sử & Địa lí 8;

- Một giải nhì hội thi bước nhãy sân trường do liên đội tổ chức;

- Một học sinh đạt giải C vẽ tranh và triễn lãm mỹ thuật ngày hội “Hương xưa làng cổ” cấp huyện;

- Một giải nhất hùng biện Phòng chống bom mìn cấp trường;

- Một giải nhì vẽ tranh hùng biện cấp trường;

- Một giải nhì cờ vua khối 8,9 cấp trường;

- Hai học sinh đạt danh hiệu thi đua

- Có hai học sinh đạt danh hiệu học sinh Xuất sắc của Trường, trong đó một em nhất khối 8 và đạt danh hiệu học sinh toàn diện.

**C. Ý kiến đề xuất với nhà trường:**

           Trang cấp máy tính cho các phòng học và hệ thống mạng mạnh cho các phòng học.

**D. Xếp loại thi đua:**

- Cá nhân: Chiến sỹ thi đua cơ sở

- Đề xuất khen thưởng cá nhân: Chiến sỹ thi đua cơ sở

- Đề xuất khen thưởng danh hiệu lớp chủ nhiệm: Tập thể lớp tiên tiến

   NGƯỜI BÁO CÁO

**Lê Văn Tiến**